

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5619/BNV-CTTN
V/v trả lời kiến nghị của cử
tri gửi tới Kỳ họp thứ Tám,

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2014

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI KHÓA XIII

CÔNG VĂN ĐẾN

Giờ ... C ... ngày ... 07/01 ...

Kính chuyển: ... V. III ...

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình.

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Thái Bình gửi tới Kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XIII do Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển tới với nội dung:

"Đề nghị quan tâm giải quyết chế độ cho lực lượng thanh niên xung phong".

Về vấn đề này, Bộ Nội vụ xin báo cáo như sau:

Lực lượng thanh niên xung phong được thành lập năm 1950. Hơn nửa thế kỷ xây dựng, cống hiến và trưởng thành, lực lượng thanh niên xung phong đã có những đóng góp xứng đáng viết lên trang sử vẻ vang, oanh liệt của thế hệ trẻ Việt Nam. Gần 50 vạn lượt cán bộ, đội viên thanh niên xung phong qua các thời kỳ có mặt ở những nơi khó khăn, gian khổ ác liệt nhất để phục vụ chiến đấu, phát triển kinh tế - xã hội và đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với danh hiệu cao quý mà Đảng và Nhà nước đã phong tặng "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân". Do vậy, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách với thanh niên xung phong; tạo điều kiện để thanh niên xung phong tiếp tục phát huy vai trò xung kích của mình trong việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, giáo dục và rèn luyện thanh niên. Cụ thể như sau:

1. Các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

a) Quyết định số 770/TTg ngày 20/12/1994 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong;

b) Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

c) Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (thay thế Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999);

d) Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong (thay thế Quyết định số 770/TTg ngày 20/12/1994).

2. Các văn bản của các bộ

a) Thông tư số 11/2011/TT-BNV ngày 26/9/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong;

b) Thông tư Liên tịch số 119/2013/TTLT-BTC-BNV ngày 26/8/2013 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động thường xuyên của các tổ chức thanh niên xung phong;

c) Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; đồng thời, Bộ Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 3513/KH-BNV ngày 29/8/2014 hướng dẫn các các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sơ kết 03 năm việc thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg nêu trên;

d) Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với các đơn vị chưa được xác định phiên hiệu.

3. Công tác thực hiện chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến

Thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ đã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung giải quyết chế độ đối với cựu thanh niên xung phong. Đến tháng 12/2014 đã giải quyết được 56.070 hồ sơ còn tồn đọng trước đây với tổng số kinh phí đã chi cho các đối tượng thanh niên xung phong là 162.260.500 đồng.

Các văn bản nêu tại Điểm 1 và 2 là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong trong các thời kỳ. Tuy nhiên, với trách nhiệm là cơ quan được Chính phủ giao quản lý nhà nước về thanh niên, Bộ Nội vụ tiếp tục đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chính sách đã được ban hành; đồng thời rà soát, nghiên cứu để ban hành

theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách đối với thanh niên xung phong cho phù hợp với thực tiễn và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

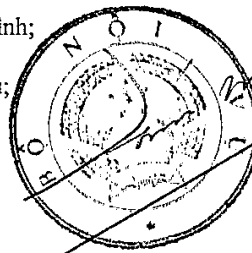
Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Thái Bình gửi tới Kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XIII.

Bộ Nội vụ xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy Ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Dân nguyện của UBTVQH;
- Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng;
- TT. Nguyễn Duy Thăng;
- Văn phòng Bộ Nội vụ;
- Lưu VT, CTTN.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thái Bình